

Số: 328 /TB-BVM

Nghệ An, ngày 25 tháng 5 năm 2026

V/v mời báo giá

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Mắt Nghệ An có nhu cầu mua sắm vật tư y tế bán lẻ tại nhà thuốc Bệnh viện Mắt Nghệ An năm 2026-2027 (12 tháng). Để có căn cứ tiến hành mua sắm công khai, minh bạch, hiệu quả, Bệnh viện yêu cầu các đơn vị đáp ứng các yêu cầu thực hiện báo giá như sau:

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Mắt Nghệ An – Khối 10 Nghi Phú, phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Nguyễn Thị Khánh Hòa – Trưởng Khoa Dược -Vật tư, Bệnh viện Mắt Nghệ An.

Khối 10 Nghi Phú– phường Vinh Phú - Tỉnh Nghệ An.

SĐT: 0945621569.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp/đường bưu điện đến địa chỉ: Bệnh viện Mắt Nghệ An, Khối 10 Nghi Phú– phường Vinh Phú - Tỉnh Nghệ An.

- Nhận qua email: dauthau.bvmatnghean@gmail.com

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: trước 08giờ 00 phút ngày 05 /06/2026.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

II. Nội dung yêu cầu báo giá

1. Danh mục yêu cầu báo giá: chi tiết tại phụ lục đính kèm.

2. Địa điểm cung cấp: Bệnh viện Mắt Nghệ An – Khối 10, phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An;

3. Thời gian giao hàng dự kiến: trong vòng 3-5 ngày kể từ ngày đặt hàng.

4. Các tài liệu yêu cầu:

- 01 báo giá theo Mẫu số 01.

- Bảng kê khai đáp ứng về kỹ thuật của hàng hóa chào giá theo Mẫu số 02.

- Bản cam kết theo Mẫu số 03.

- Hồ sơ chứng minh tư cách hợp lệ của nhà phân phối:

+ Đối với nhà phân phối TBYT: Giấy đăng ký kinh doanh, giấy công bố đủ điều kiện mua bán thiết bị y tế còn hiệu lực.

- Giấy phân loại trang thiết bị, giấy phép lưu hành (giấy công bố tiêu chuẩn áp dụng đối với trang thiết bị y tế loại A, B hoặc giấy chứng nhận đăng ký lưu hành đối với trang thiết bị y tế loại C, D) hoặc giấy phép nhập khẩu hoặc các giấy tờ chứng minh lưu hành hợp pháp tại Việt Nam của hàng hóa.

- Các tài liệu kỹ thuật là bản chụp/photo từ bản gốc do nhà sản xuất hoặc chủ sở hữu hàng hóa hoặc do đại diện hợp pháp của nhà sản xuất/ chủ sở hữu tại Việt Nam phát hành (đơn vị báo giá chịu trách nhiệm về tính chính xác và nguồn gốc của những tài liệu này), bao gồm:

+ Tờ hướng dẫn sử dụng; nhãn hàng hóa của nhà sản xuất hoặc chủ sở hữu phát hành.

+ Catalogue sản phẩm/ tài liệu thể hiện thông tin cấu hình, tính năng kỹ thuật của hàng hoá.

+ Hình ảnh sản phẩm thể hiện rõ ràng tên hàng hóa, hãng sản xuất, nước sản xuất, xuất xứ, model/ ký mã hiệu.

+ Trường hợp tài liệu về đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa được viết bằng ngôn ngữ khác, đơn vị báo giá gửi đồng thời bản dịch sang tiếng Việt. Trường hợp bản dịch có sự thiếu trung thực đơn vị báo giá có thể bị kết luận là gian lận và phải chịu trách nhiệm trước pháp luật theo đúng quy định.

+ Đề nghị đơn vị báo giá highlight (đánh dấu) đáp ứng kỹ thuật theo yêu cầu trong tài liệu về đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa.

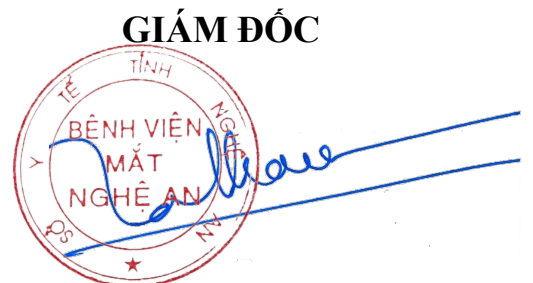
- Các kết quả trúng thầu của hàng hóa (nếu có).

Kính mời các nhà cung ứng cung cấp báo giá và các tài liệu chứng minh đáp ứng yêu cầu kèm theo.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;
- Lưu VT, KDVT.



Trần Tất Thắng

Mẫu số 01

(Kèm theo công văn số /TB- BVM ngày tháng năm 2026)

Công ty.....

Địa chỉ:.....

Số điện thoại:.....

BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Mắt Nghệ An

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Mắt Nghệ An tại Công văn số/TB-BVM ngày/...../2026, [ghi tên công ty] báo giá cho các hàng hóa như sau:

1. Báo giá

STT	Mã HH	Tên hàng hóa yêu cầu báo giá	Tên thương mại hàng hóa dự báo giá	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Xuất xứ (Quốc gia, vùng lãnh thổ)	Hãng sản xuất	Tính năng kỹ thuật	Số GPLH/ GPNK	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VAT)	Thành tiền (đồng)
Tổng giá:													

2. Giá trên đã bao gồm tất cả các chi phí vận chuyển, bảo hiểm, bảo quản liên quan và các loại thuế, phí theo quy định của pháp luật.
3. Báo giá có hiệu lực tối thiểu 12 tháng.
4. Địa điểm cung cấp: Bệnh viện Mắt Nghệ An – Khối 10, phường Vinh Phú, tỉnh Nghệ An.
 - Thời gian giao hàng dự kiến: trong vòng 3-5 ngày kể từ ngày đặt hàng;
5. Chúng tôi cam kết:
 - Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
 - Giá trị của các hàng hóa nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá, nâng khống giá.
 - Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

Đại diện hợp pháp của đơn vị báo giá
[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Mẫu số 02

(Kèm theo công văn số /TB- BVM ngày tháng năm 2026)

Công ty.....

Địa chỉ:.....

Số điện thoại:....

BẢNG DỮ LIỆU KỸ THUẬT

Yêu cầu của báo giá				Đáp ứng của hàng hóa dự thầu										
STT	Mã HH	Tên hàng hóa	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Tên thương mại	Ký mã hiệu (mã sản phẩm)	Nhãn hiệu	Xuất xứ (quốc gia, vùng lãnh thổ sản xuất)	Hãng sản xuất	Số lưu hành	Tài liệu tham chiếu số lưu hành	Phân loại Thiết bị y tế; Số, ngày cấp, tổ chức cấp Bảng phân loại; đường link công bố phân loại trang thiết bị y tế	Quy cách	Tính năng, thông số kỹ thuật	Tài liệu tham chiếu tính năng, thông số kỹ thuật
(1)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(12)	(12A)	(13)	(14)	(15)	(16)
1	HH01	...	Dài ≥ 150cm, rộng ≥ 30cm				XXY	GLH - trang 17	Loại A, 134xxx ngày 25/01/2024, Công ty TNHH ABC	...	Dài 155cm, rộng 31cm	Catalog chạc ba - trang 5
2														
3														
...														
n														

Đại diện hợp pháp của đơn vị báo giá
[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Mẫu số 03
BẢN CAM KẾT
Kính gửi: Bệnh viện Mắt Nghệ An

Chúng tôi, [Tên đơn vị báo giá] xin cam kết và thực hiện đầy đủ các nội dung sau:

1. Cam kết về tính chính xác của các thông tin trong báo giá và hồ sơ đi kèm. Chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin này.
2. Cung ứng kịp thời, chính xác, đủ về số lượng vật tư y tế đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng như báo giá trong thời gian hiệu lực của hợp đồng.
3. Trong trường hợp giấy phép lưu hành hoặc Giấy phép nhập khẩu bị hết hạn, bị thu hồi, chúng tôi xin đảm bảo sẽ cung cấp văn bản xác nhận của cơ quan có thẩm quyền hoặc tuân thủ theo đúng các quy định.
4. Bảo quản và phân phối đảm bảo đúng yêu cầu quy định trên nhãn.
5. Hàng hóa cung ứng mới 100% chưa sử dụng. Hạn sử dụng còn lại của vật tư y tế tính từ thời điểm cung ứng cho cơ sở y tế phải bảo đảm tối thiểu còn 06 tháng đối với vật tư y tế có hạn dùng từ 02 năm trở lên; 03 tháng đối với hàng hóa có hạn dùng từ 01 đến 02 năm. Trong trường hợp hạn sử dụng của vật tư y tế dưới 1 năm hoặc không đáp ứng yêu cầu nêu trên, để bảo đảm có vật tư y tế phục vụ nhu cầu khám bệnh, chữa bệnh, căn cứ tình hình thực tế, Bệnh viện quyết định hạn sử dụng còn lại của vật tư y tế tính đến thời điểm cung ứng cho cơ sở y tế.
6. Nội dung tại tờ hướng dẫn sử dụng, nhãn phụ (đối với hàng hóa nhập khẩu), catalog đi kèm với hàng hóa khi cung ứng hoàn toàn trùng khớp với nội dung trong tờ hướng dẫn sử dụng, catalog kèm hồ sơ đăng ký đã được cơ quan có thẩm quyền cấp phép. Trường hợp để xảy ra sai lệch thông tin ảnh hưởng đến chất lượng khi sử dụng, gây ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng, kinh tế của người bệnh cũng như của cơ sở y tế thì chúng tôi cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật và đền bù các thiệt hại theo quy định.
7. Cam kết cung cấp cho cơ sở y tế: giấy chứng nhận xuất xứ (CO), giấy chứng nhận chất lượng (CQ), tờ khai hải quan, vận đơn, phiếu đóng gói hàng hóa, phiếu kiểm nghiệm hoặc các giấy tờ khác chứng minh xuất xứ, chất lượng khi có yêu cầu.
8. Cam kết thực hiện niêm yết giá, kê khai giá và các chính sách về giá theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.
9. Cam kết thu hồi vật tư y tế vô điều kiện kể cả khi hợp đồng đã chấm dứt nếu vật tư y tế đã giao không đảm bảo đầy đủ các tiêu chuẩn kỹ thuật như

đã báo giá, hoặc có thông báo thu hồi của cơ quan có thẩm quyền mà nguyên nhân không do lỗi của bệnh viện, và đền bù mọi chi phí có liên quan.

Đại diện hợp pháp của đơn vị báo giá
[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Phụ lục . Danh mục và Yêu cầu kỹ thuật hàng hóa yêu cầu báo giá

(đính kèm công văn số 328 /TB-BVM ngày 25 /5/2026 của Bệnh viện Mắt Nghệ An)

TT	Mã HH	Tên VTYT mời chào giá	Tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	ĐVT	Số lượng
1	VT1	Dung dịch nước mắt nhân tạo nhược trương (Natri hyaluronat 0,18%, $\geq 0.3\text{ml}$)	Dung dịch nhỏ mắt chứa: natri hyaluronat 0.18%. Thể tích $\geq 0.3\text{ml}$. Dung dịch nhược trương. Không chứa các chất bảo quản. Tiêu chuẩn ISO 13485.	Ống/lọ/tuýp/tube/té p	10.000
2	VT2	Dung dịch nước mắt nhân tạo (Natri hyaluronat 0.18%, $\geq 5\text{ml}$)	Dung dịch nhỏ mắt chứa: natri hyaluronat 0.18%. Thể tích $\geq 5\text{ml}$. Tiêu chuẩn ISO 13485.	Hộp/ống/chai/lọ/bình	1.000
3	VT3	Dung dịch nước mắt nhân tạo (Natri hyaluronat + Taurin)	Dung dịch nhỏ mắt chứa: Natri hyaluronat 0.4% + Taurin 0.5%. Thể tích $\geq 0.6\text{ml}$. Không chứa các chất bảo quản. Tiêu chuẩn ISO 13485.	Ống/lọ/tuýp/Tube/tép	5.000
4	VT4	Dung dịch nước mắt nhân tạo (Natri hyaluronat 0.15%, $\geq 10\text{ml}$)	Dung dịch nhỏ mắt chứa Natri hyaluronat 0.15%. Thể tích $\geq 10\text{ml}$ Đóng gói bình chứa có van 1 chiều/màng lọc vô khuẩn, đảm bảo vô khuẩn cho dung dịch Tiêu chuẩn ISO 13485, CE hoặc EU-MDR.	Hộp/ống/chai/lọ/bình	500
5	VT5	Dung dịch nước mắt nhân tạo (Natri hyaluronat 0.15%, $\geq 0.3\text{ml}$)	Dung dịch nhỏ mắt chứa Natri hyaluronat 0.15%. Thể tích $\geq 0.3\text{ ml}$ Không chứa các chất bảo quản. Tiêu chuẩn ISO 13485, CE hoặc EU-MDR.	Ống/lọ/tuýp/Tube/tép	4.000

6	VT6	Dung dịch nước mắt nhân tạo (Natri hyaluronat 0,4%, $\geq 10\text{ml}$)	Dung dịch nhỏ mắt chứa: natri hyaluronat 0.4%. Thể tích $\geq 10\text{ml}$. Không chứa phosphat. Đóng gói bình chứa có van 1 chiều/màng lọc vô khuẩn, đảm bảo vô khuẩn cho dung dịch. Tiêu chuẩn ISO 13485, CE hoặc EU-MDR.	Hộp/ống/chai/lọ/bình	500
7	VT7	Dung dịch nước mắt nhân tạo (Natri hyaluronat 0,4%, $\geq 0.5\text{ml}$)	Dung dịch nhỏ mắt chứa: natri hyaluronat 0.4%. Thể tích $\geq 0.5\text{ml}$ Không chứa các chất bảo quản Không chứa phosphat. Tiêu chuẩn ISO 13485, CE hoặc EU-MDR.	Ống/lọ/tuýp/Tube/tép	10.000
8	VT8	Dung dịch nước mắt nhân tạo (Natri hyaluronat 0,2%, $\geq 0.5\text{ml}$)	Dung dịch nhỏ mắt chứa: natri hyaluronat 0.2%, Polysaccharide 0,2%...Thể tích $\geq 0.5\text{ml}$. Không chứa các chất bảo quản. Không chứa phosphat Tiêu chuẩn ISO 13485, CE hoặc EU-MDR.	Ống/lọ/tuýp/Tube/tép	15.000
9	VT9	Dung dịch nước mắt nhân tạo (Natri hyaluronat 0,12%, $\geq 10\text{ml}$)	Dung dịch nhỏ mắt chứa Natri hyaluronat 0.12%, Hydroxypropyl methylcellulose, Glycerin, Vitamin B12, Acid rosmarinic, Allantoin... Thể tích $\geq 10\text{ ml}$. Đóng gói bình chứa có van 1 chiều/ màng lọc vô khuẩn, đảm bảo vô khuẩn cho dung dịch. Tiêu chuẩn ISO 13485.	Hộp/ống/chai/lọ/bình	700
10	VT10	Dung dịch nước mắt nhân tạo (Natri hyaluronat 0,1%, $\geq 15\text{ml}$)	Dung dịch nhỏ mắt chứa: natri hyaluronat 0.1%,.... Thể tích $\geq 15\text{ml}$. Tiêu chuẩn ISO 13485.	Hộp/ống/chai/lọ/bình	2.800
11	VT11	Gel tra mắt carbomer	Gel tra mắt, chứa: Carbomer 0.2%, khối lượng $\geq 10\text{g}$. Tiêu chuẩn ISO 13485, CE hoặc EU-MDR.	Ống/chai/lọ/tuýp/tube	2.000

12	VT12	Mỡ tra mắt Vitamin A	Mỡ tra mắt chứa vitamin A/ Vitamin A (palmitat) (25,000IU/100g), khối lượng \geq 5g. Không chứa các chất bảo quản. Không chứa phosphat. Tiêu chuẩn ISO 13485, CE hoặc EU-MDR.	Óng/chai/lọ/tuýp/tube	3.000
13	VT13	Mỡ Natri clorua ưu trương	Mỡ/ gel tra mắt chứa Natri clorua 6% Tiêu chuẩn ISO 13485, CE hoặc EU-MDR.	Óng/chai/lọ/tuýp/tube	300
14	VT14	Miếng chườm ấm	Miếng chườm ấm mắt, dạng băng bịt mắt, hai bên mặt nạ làm ấm có lỗm giúp miếng chườm dễ áp sát bờ mi. Giữ được nhiệt độ làm ấm ổn định trong khoảng 40-50 độ C Thời gian giữ ấm \geq 30 phút Tiêu chuẩn ISO 13485, CE hoặc EU-MDR.	Miếng/gói/túi	5.000
15	VT15	Miếng chườm ấm	Miếng chườm ấm dạng băng bịt mắt, vải không dệt, gồm hai lớp: 1 lớp tạo nhiệt, 1 lớp dược liệu, chứa tinh dầu bạc hà Nhiệt độ tối đa: 45 ± 4 độ C Thời gian giữ ấm trên 38 độ: \geq 20 phút Tiêu chuẩn ISO 13485, CE hoặc EU-MDR.	Miếng/gói/túi	8.000
16	VT16	Miếng vệ sinh bờ mi	Miếng vệ sinh bờ mi: làm từ gạc, tẩm dung dịch chứa Disodium cocoamphodiacetate, terpinen 4-ol (1%), dexpanthenol (provitamin B5) tocopheryl-acetate (vitamin E), ... Tiêu chuẩn ISO 13485, CE hoặc EU-MDR.	Miếng/gói/túi	13.000
17	VT17	Miếng vệ sinh bờ mi	Miếng vệ sinh bờ mi: làm từ gạc, tẩm dung dịch chứa glycolic, Lauramidopropyl Betaine,.... có tác dụng làm sạch mi mắt. Tiêu chuẩn ISO 13485.	Miếng/gói/túi	12.000
18	VT18	Dung dịch nhỏ mắt atropin 0.01%	Dung dịch nhỏ mắt chứa: Atropine Sulfate 0,01% Không chất bảo quản Tiêu chuẩn ISO 13485; CE hoặc EU-MDR.	Hộp/óng/chai/lọ/bình	150

19	VT19	Dung dịch nhỏ mắt atropin 0.025%	Dung dịch nhỏ mắt chứa: Atropine Sulfate 0,025% Không chất bảo quản Tiêu chuẩn ISO 13485; CE hoặc EU-MDR.	Hộp/ống/chai/lọ/bì nh	700
20	VT20	Dung dịch nhỏ mắt atropin 0.05%	Dung dịch nhỏ mắt chứa: Atropine Sulfate 0,05% Không chất bảo quản Tiêu chuẩn ISO 13485; CE hoặc EU-MDR.	Hộp/ống/chai/lọ/bì nh	50
21	VT21	Mắt giả	Mắt giả, chất liệu acrylic Cỡ nhỏ: đường kính 20mm ± 1mm Cỡ vừa: đường kính 23 ± 1mm Cỡ lớn: đường kính 27 ± 1mm	Cái/chiếc	40

- Tiêu chí: “Không chứa các chất bảo quản” được xem là không chứa các chất có tác dụng bảo vệ dung dịch/ hỗn dịch/gel/mỡ khỏi vi khuẩn hoặc nấm xâm nhập sau khi mở nắp, thuộc các nhóm chất sau: Alcol, phenol, benzalkonium clorua, Cetrimonium chloride (cetrimide), Poly quaternium, Natri perborat, Stabilized Oxychloro Complex, Stabilized Chlorite Complex, Thiomersal, thimerosal, Chlorhexidine, parabens.

Đối với giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng hết hiệu lực trước thời điểm hết hạn nhận báo giá, đơn vị cung ứng phải cung cấp các tài liệu chứng minh hàng hóa được sản xuất trong thời gian còn hiệu lực của giấy chứng nhận và đảm bảo đủ số lượng cung ứng theo yêu cầu như bổ sung thẻ kho và các hóa đơn mua vào bán ra tương ứng để thể hiện tồn kho hàng hóa tối thiểu bằng số lượng yêu cầu báo giá.